

Tuần CT: 26

***Ghi chú:**

Nguyen 3/3/2023

- Chữ nghiêng là tiết tự chọn đối với lớp 11,12 và tiết chủ đề đối với khối 10.

- Chữ đậm nghiêng là tiết giáo dục địa phương đối với lớp 10 (KTĐG giữa HKII).

- Chữ đậm đúng là tiết chủ đề giáo dục Trải nghiệm, hướng nghiệp.

THỜI KHOA BIỂU NĂM HỌC 2022 – 2023

(Tuần 3 tháng 03, thực hiện từ ngày 20/03/2023 đến 25/03/2023)

Tuần CT: 27

CA SÁNG

Thứ	CA SÁNG																										
	12A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	B5	B6	B7	B8	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	A7	B9	C11
2	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SHCD	SH	SH	SHCD
	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/	HN/
	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL	NGLL
	NhungA	Huong	Vũ QP	Xuyen	Lê	Giang	Thịnh	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng	Thắng
3	NhungA	Bình T	Hỏi	Nguyễn	Đ.Nhung	Phuong	Thịnh	Gấm	Hăng	Hương	Xuyen	Châu	ThomQP	HiếuTD	Chung	Huế	Huế	Nhâm	Cẩm	NhungS	Giáp	Ngân	Giáp	Lê	Hải	BảngTD	Trung
	VũQP	Bình T	Hỏi	Nguyễn	Phuong	Phuong	NhungS	Gấm	Hăng	Hương	Xuyen	Cẩm	ThomQP	HiếuTD	Chung	Huế	Huế	Nhâm	Cẩm	NhungS	Giáp	Ngân	Giáp	Lê	Hải	BảngTD	Trung
	Liên	Chúc	Quynh	Giang	Nhâm	Thịnh	HiếuTD	Nguyễn	Xuyen	Châu	Phuong	NhungS	Chung	Huong	ToánTD	Oanh	Hóa	Cẩm	Chiên	Thanh	Hoàng	Hà Đ	Minh	P. Hà	BảngTD	Trung	Lê
	Quynh	Chúc	Tuan	Vũ QP	Ly	Thịnh	HiếuTD	Thắng	Xuyen	Giang	Phuong	Nguyễn	Chung	Huong	ToánTD	Oanh	Hóa	Mạnh	Chiên	Thanh	Hoàng	Hoàng	Tiến	Minh	Châu	BảngTD	Trung
4	Hà Đ	Hải	Tuan	BìnhV	Hỏi	Vũ QP	Chung	Ly	HiếuTD	Quynh	Xuyen	Thắng	NhungS	P. Hà	Kiên	Toán TD	Cẩm	Mạnh	Mạnh	Minh	Cẩm	ThomQP	Ngân	Giáp	Lê	Loan	Gấm
	BìnhV	Hăng	Thịnh	Xuyen	Hỏi	Thanh	Hoàng	Liên	HiếuTD	NhungA	Giang	Chung	Chung	Tiến	Kiên	Toán TD	Chiên	Quynh	Minh	Cẩm	ThomQP	Ngân	Giáp	Lê	Loan	Gấm	
	BìnhV	Hăng	Thịnh	Xuyen	Nhâm	Thanh	Hoàng	Liên	HiếuTD	Quynh	Châu	Chung	Chung	Tiến	Kiên	Toán TD	Giang	ThomQP	Hà Đ	Chiên	Ngân	Hóa	Lý	Oanh	Trang	Gấm	
	NhungA	Hải	HiếuTD	Nhâm	Loan	Chung	Giáp	Thắng	Ngaoan	Thịnh	Nguyễn	Kiên	Hoàng	Trang	Ly	Huong	Chiên	ThomQP	Bảng TD	Hà Đ	Chiên	Hoà	Đ.Nhung	Châu	Tuan	Quynh	Tiến
5	NhungA	Hải	HiếuTD	BìnhV	Loan	Chau	Hoàng	Phuong	Ngaoan	Thịnh	Nguyễn	Kiên	Hoàng	Huế	Huong	Chiên	Chiên	Bình T	Bảng TD	T. Hà	Giáp	Giáp	Đ.Nhung	ThomQP	Chúc	Liên	Tiến
	Hà Đ	HiếuTD	Trang	Hóa	Đ.Nhung	Thắng	Hoàng	Phuong	Hải	Toán TD	Chung	Nguyễn	Hoàng	P. Hà	Huế	Diễn	Bình T	Chiên	Bảng TD	Kiên	Mạnh	NhungS	ThomQP	Quynh	Liên	Trung	
	Giang	HiếuTD	Loan	Hóa	Đ.Nhung	Thắng	Ly	Hải	NhungS	Toán TD	Gấm	Hoàng	Tuan	Phuong	Huế	Diễn	Chiên	Chiên	Bảng TD	Kiên	Mạnh	ThomQP	Bình T	Ngaoan	Liên	Chúc	
	Thắng	Trang	Loan	Hà Đ	Chau	Thịnh	Huế	Hải	Nguyễn	ThomQP	Gấm	Hoàng	Tuan	Phuong	Chung	Huế	P. Hà	Mạnh	Ngaoan	Ly	NhungS	Chiên	Hoà	Liên	Liên	Chúc	
6	Trang	Nguyễn	Thịnh	Nhâm	Mạnh	Phuong	Chau	Giáp	Xuyen	Chung	Giang	NhungS	Hiếu TD	Huong	T. Hà	Huế	Thanh	Hỏi	Quynh	Chiên	Ly	ToánTD	Lê	Bảng TD	Huy	Cầm	Tiến
	Nguyễn	Hăng	Hỏi	Mạnh	Chau	Phuong	ThomQP	Giáp	Xuyen	Thịnh	Gấm	NhungA	Hiếu TD	Hương	Chiên	Giang	Thanh	Ngân	Huỳnh	Hà Đ	Chung	ToánTD	Lê	Bảng TD	Liên	Tiến	
	Giang	Hăng	Hỏi	Xuyen	HiếuTD	Vũ TD	Chung	Huế	Giáp	Thịnh	ThomQP	NhungA	Quynh	NhungS	Chiên	Đ.Nhung	ToánTD	Ngân	Huỳnh	Bảng TD	Thiên	Hà Đ	Chúc	Lý	Cầm	Minh	
	Liên	Huong	Hà Đ	Hóa	HiếuTD	Vũ TD	Thịnh	Gấm	Hăng	Huong	Trang	Chung	Ngân	Phuong	Hỏi	Đ.Nhung	ToánTD	T. Hà	ThomQP	Bảng TD	Bảng TD	Thiên	BìnhV	Chúc	Lê	Tuan	Cầm
7	Liên	Huong	Hà Đ	Hóa	Đ.Nhung	Huế	Thịnh	Gấm	Hăng	Huong	Chung	Trang	Ngân	Phuong	Hỏi	Đ.Nhung	Nhâm	Chiên	T. Hà	NhungS	Chúc	BìnhV	Chúc	Lê	Tuan	Huy	Cầm
	Vũ TD	Quynh	Tuan	BìnhV	Loan	Thanh	Oanh	Nguyễn	Ngaoan	Trang	Phuong	Huế	Thắng	Huy	Giang	Nhâm	Chiên	Mạnh	Ly	Kiên	Chúc	Hà Đ	ToánTD	Tham	Trang	Chiên	
	Vũ TD	Huong	Tuan	BìnhV	Hỏi	Thanh	Oanh	ThomQP	Cầm	Ly	Phuong	Hoàng	Thắng	Huy	Giang	Ngoan	Tiến	Ngaoan	Ngân	Hà Đ	Quynh	NhungS	ToánTD	Tham	Hải	BảngTD	
	BìnhV	VũQP	Cầm	Loan	Hỏi	Mạnh	Nguyễn	Chúc	ThomQP	Chung	Trang	Thắng	Hoàng	Tuan	Kiên	Đ.Nhung	Hoàng	Ngaoan	Ngân	Quynh	Ly	Tiến	Oanh	Châu	Liên	Liên	BảngTD
8	Nhâm	Loan	Lê	Cầm	Bình T	Chau	Nguyễn	Phuong	Chung	Chung	T. Hà	NhungA	Tuan	Trang	Kiên	Oanh	Minh	Ngaoan	Mạnh	Thanh	Quynh	Tiến	Ly	Ngaoan	Huong	Gấm	
	Nhâm	Loan	Lê	Cầm	Bình T	Chau	Nguyễn	Phuong	Chung	Chung	T. Hà	NhungA	Tuan	Trang	Kiên	Oanh	Minh	Ngaoan	Mạnh	Thanh	Quynh	Tiến	Ly	Ngaoan	Huong	Gấm	
	Thắng	Ly	Nguyễn	Loan	Lê	Giang	Chung	HiếuTD	P. Hà	Trang	Xuyen	ToánTD	Ngân	Hải	ThomQP	Đ.Nhung	Cầm	Nhâm	Mạnh	Trang	Hoàng	Huế	Oanh	Giáp	Thiên	Chiên	
	Liên	Bình T	Nhâm	Xuyen	ThomQP	Thịnh	Loan	HiếuTD	Giáp	Nguyễn	Cầm	ToánTD	Ngân	Hải	Ly	Tiến	Quynh	T. Hà	Huong	Trang	Hoàng	Hoàng	Lê	Oanh	Huong	Chiên	
9	Liên	Bình T	Nhâm	HiếuTD	Nguyễn	Chung	Loan	Giang	Ngaoan	P. Hà	ToánTD	Trang	Hiếu	ThomQP	T. Hà	Huong	Mạnh	Ngân	Hương	Kiên	ThomQP	Cầm	Đ.Nhung	Chúc	Vũ QP	Chúc	
	Cầm	Lê	Thịnh	HiếuTD	Bình T	Chung	Oanh	Liên	Hải	NhungA	ToánTD	Thắng	Trang	Tiến	Huong	Nhâm	Hóa	Ngân	Hương	Kiên	ThomQP	T. Hà	Đ.Nhung	NhungS	Chúc		
	Nhâm	Lê	Thịnh	Giang	Bình T	Ly	Oanh	Liên	Hải	NhungA	ToánTD	Thắng	Trang	Tiến	Huong	Nhâm	Hóa	Ngân	Hương	Kiên	ThomQP	T. Hà	Đ.Nhung	NhungS	Chúc		
	Nhâm	Lê	Thịnh	Giang	Bình T	Ly	Oanh	Liên	Hải	NhungA	ToánTD	Thắng	Trang	Tiến	Huong	Nhâm	Hóa	Ngân	Hương	Kiên	ThomQP	T. Hà	Đ.Nhung	NhungS	Chúc		

*Ghi chú:

- Hiệu trưởng thực hiện dạy tiết Sinh hoạt dưới cờ môn Hướng nghiệp, trải nghiệm khối 10 và hoạt động giáo dục NGLL khối 11,12
- Thời gian vào học tiết 1 từ 7h00.
- Chữ nghiêng là tiết tự chọn đối với lớp 11,12 và tiết chủ đề đối với khối 10.
- Chữ đậm nghiêng là tiết giáo dục địa phương đối với lớp 10.
- Chữ đậm đứng là tiết chủ đề giáo dục địa phương, hướng nghiệp.

Ngày 3/3/2023

(Signature)

THỜI KHOÁ BIỂU NĂM HỌC 2022 – 2023

(Tuần 04 tháng 03, thực hiện từ ngày 27/03/2023 đến 01/04/2023)

Tuần CT: 28

CA SÁNG

CA SÁNG																													
Thứ	12A1	A2	A3	A4	A5	A6	B1	B2	B3	B4	B5	B6	B7	B8	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	A7	B9	C11		
2	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	SH	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	KTDG GHKII	SH	SH	KTDG GHKII			
	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	HN/ NGLL	Kiên	Tiến	Bình T	T. Hà	Hương	Thanh	Thêm	Hóa	Nguyễn	P. Hà	HN/ NGLL	HN/ NGLL	Chiến		
	NhưngA	Hương	Hương	Vũ QP	Xuân	Đ. Nhưng	Giang	Thắng	Nguyễn	Quynh	Gầm	ThomQP	Hằng	NGLL	HiếuTD	Huế	Tiến	Nhâm	Hỏi	Hà Đ	NhưngS	Chúc	T. Hà	Bình T	Lê	Hải	BảngTD	Mình	
	NhưngA	Bình T	Bình T	Hỏi	Nguyễn	Lê	Phươg	Thịnh	Gầm	Hằng	Huỳnh	Xuân	Châu	ThomQP	HiếuTD	Chung	Huế	Nhâm	Cầm	NhưngS	T. Hà	Ngân	BìnhV	Chúc	Kiên	Hải	BảngTD	Trung	
3	VũQP	Bình T	Hỏi	Hà Đ	Huế	Phươg	NhưngS	Gầm	Hằng	Huỳnh	Xuân	Cầm	Nguyễn	HiếuTD	Chung	Đ. Nhưng	Đ. Nhưng	Đ. Nhưng	ThomQP	ThomQP	ThomQP	ThomQP	BìnhV	Lê	Mình	Loan	Trung	Trung	
	Hà Đ	Chúc	Quynh	BìnhV	Nhâm	Thịnh	HiếuTD	Nguyễn	Xuân	Châu	Phươg	NhưngS	Chung	Huỳnh	ToánTD	Oanh	Hóa	Cầm	Ngáo	Thanh	Hoàng	Tiến	Mình	P. Hà	BảngTD	Trung	Lê	Lê	
	Quynh	Chúc	Tuân	Vũ QP	Hỏi	Thịnh	HiếuTD	Thắng	Xuân	Giang	Phươg	Nguyễn	Chung	Huỳnh	ToánTD	Oanh	Hóa	Mạnh	Lý	Thanh	Hoàng	Tiến	Mình	Châu	BảngTD	Trung	Lê	Lê	
	Liên	Hải	Tuân	Giang	Hỏi	Vũ QP	Chung	Lý	HiếuTD	P. Hà	Xuân	Thắng	Nguyễn	Hằng	Tiến	Kiên	Toán TD	Cầm	Mạnh	Mình	ThomQP	Thêm	Hà Đ	Oanh	Quynh	Lê	Trung	Gầm	Gầm
4	BìnhV	Hằng	Thịnh	Xuân	Lý	Thanh	Hoàng	Liên	HiếuTD	NhưngA	Giang	Chung	Nguyễn	Chung	Tiến	Kiên	Quynh	Hỏi	Hỏi	Cầm	Ngân	Hóa	ThomQP	Oanh	Lê	Loan	Gầm	Gầm	
	BìnhV	Hằng	Thịnh	Xuân	Nhâm	Thanh	Hoàng	Liên	Quynh	NhưngA	Châu	Chung	Lý	P. Hà	Hỏi	Tiến	Mình	ThomQP	Hà Đ	Cầm	Ngân	Hóa	Huế	Oanh	Trung	Loan	Chiến	Chiến	
	NhưngA	Hải	HiếuTD	Nhâm	Loan	Chung	Giáp	Thắng	Ngao	Thịnh	Nguyễn	Kiên	Trang	Lý	Huỳnh	Chiến	Chiến	ThomQP	Bảng TD	Hà Đ	ToánTD	Huế	Đ. Nhưng	Châu	Tuân	Quynh	Tiến	Tiến	
	NhưngA	Hải	HiếuTD	BìnhV	Loan	Châu	Hoàng	Phươg	Ngao	Thịnh	Nguyễn	Kiên	Huế	Hằng	Huế	Huỳnh	Chiến	Bình T	NhưngS	Bảng TD	Hà Đ	ToánTD	Giáp	P. Hà	Chúc	Liên	Liên	Tiến	Tiến
5	Giang	HiếuTD	Trang	Hóa	Đ. Nhưng	Thắng	Hoàng	Phươg	Hải	Toán TD	Chung	NhưngS	Hằng	Hằng	P. Hà	Huế	Huế	Bình T	Bảng TD	Thêm	Kiên	Mạnh	ThomQP	Giáp	Quynh	Liên	Liên	Chúc	Chúc
	Hà Đ	HiếuTD	Loan	Hóa	Đ. Nhưng	Thắng	Lý	Hải	NhưngS	Toán TD	Gầm	Hoàng	Tuân	Tuân	Phươg	Huế	P. Hà	Nhâm	Thêm	Kiên	Kiên	ThomQP	Bình T	Giáp	Liên	Trung	Chúc	Chúc	
	Thắng	Trang	Loan	Hà Đ	Châu	Thịnh	Huế	Hải	Nguyễn	ThomQP	Gầm	Hoàng	Tuân	Tuân	Phươg	Chung	P. Hà	Mạnh	Lý	Giáp	Thêm	Hóa	Bình T	Kiên	Liên	Trang	Chiến	Chiến	
	Giang	Nguyễn	Thịnh	Nhâm	Mạnh	Phươg	Châu	Giáp	Xuân	Chung	ThomQP	NhưngA	Hiếu TD	Hiếu TD	Huỳnh	Chiến	Diễn	Thanh	Iloil	Huỳnh	T. Hà	Quynh	ToánTD	Chúc	Bảng TD	Huy	Cầm	Tiến	Tiến
6	Nguyễn	Hằng	Hỏi	Mạnh	Châu	Phươg	ThomQP	Giáp	Giáp	Thịnh	Giơng	NhưngA	Hiếu TD	Hươg	Chiến	Chiến	Thanh	Ngân	Huỳnh	NhưngS	Chung	ToánTD	Chúc	Bảng TD	Liên	Hải	Tiến	Tiến	
	Trang	Hằng	Hỏi	Xuân	HiếuTD	Vũ TD	Chung	Giang	Giáp	Thịnh	Gầm	Nguyễn	Quynh	NhưngS	T. Hà	Đ. Nhưng	Đ. Nhưng	ToánTD	Ngân	Huỳnh	Bảng TD	Chúc	Hà Đ	Lý	Ngao	Cầm	Hải	Huế	Huế
	Liên	Hương	Hà Đ	Hóa	HiếuTD	Vũ TD	Thịnh	Gầm	Hằng	Huỳnh	Trang	Chung	Ngân	Phươg	Hỏi	Đ. Nhưng	Đ. Nhưng	ToánTD	T. Hà	ThomQP	Bảng TD	Thêm	BìnhV	Nguyễn	Ngao	Huy	Cầm	Cầm	Cầm
	Liên	Hương	Hà Đ	Hóa	Đ. Nhưng	Giang	Thịnh	Gầm	Hằng	Huỳnh	Chung	Chung	Trang	Ngân	Phươg	Hỏi	Nhâm	Bình T	T. Hà	NhưngS	Trung	Thêm	BìnhV	Nguyễn	Lý	Tuân	Huy	Cầm	Cầm
7	Vũ TD	Quynh	Tuân	BìnhV	Loan	Mạnh	Oanh	Nguyễn	Ngao	Trang	Phươg	Huế	Thắng	Huy	Kiên	Nhâm	Nhâm	Bình T	Ngân	Kiên	Kiên	Chúc	Hà Đ	ToánTD	P. Hà	Thêm	Trung	BảngTD	BảngTD
	Vũ TD	Hươg	Tuân	BìnhV	Hỏi	Thanh	Oanh	ThomQP	Cầm	Lý	Phươg	Hoàng	Thắng	Huy	Huế	Tiến	Bình T	Ngao	Ngáo	Hà Đ	Quynh	T. Hà	ToánTD	Lê	Thêm	Hải	Thêm	Thêm	Thêm
	BìnhV	VũQP	Cầm	Giang	Hỏi	Thanh	Nguyễn	Chúc	ThomQP	Chung	Trang	Hoàng	Tuân	P. Hà	Kiên	Huế	Mình	Ngao	Mạnh	Quynh	Lý	Tiến	Oanh	Châu	Liên	Liên	Liên	Trung	Trung
	Nhâm	Loan	Loan	Cầm	Bình T	Châu	Nguyễn	Phươg	Chúc	Chung	T. Hà	NhưngA	Tuân	Trang	Kiên	Oanh	ThomQP	Mình	Ngân	Quynh	Thanh	Mạnh	Tiến	Lý	Ngao	Liên	Huỳnh	Gầm	Gầm
8	Nhâm	Loan	Loan	Huế	Bình T	Huy	Giáp	Phươg	P. Hà	Nguyễn	T. Hà	NhưngA	Châu	Trang	Lý	ThomQP	ThomQP	Cầm	Hà Đ	Chung	Chung	Cầm	Ngáo	Ngao	Liên	Huỳnh	Gầm	Gầm	Gầm
	Thắng	Bình T	Nguyễn	Loan	ThomQP	Huế	Chung	HiếuTD	P. Hà	Trang	Xuân	ToánTD	Ngân	Hải	Lý	ThomQP	Quynh	Cầm	Mạnh	Trung	Hoàng	Hóa	Đ. Nhưng	Oanh	Thêm	Vũ QP	Chúc	Chúc	Chúc
	Liên	Bình T	Nhâm	Loan	Lê	Thịnh	Oanh	HiếuTD	Giáp	Nguyễn	Cầm	ToánTD	Ngân	Hải	Tiến	ThomQP	Quynh	Quynh	Huỳnh	Trung	Hoàng	Huế	Đ. Nhưng	Lý	Thêm	Huỳnh	Mình	Mình	Mình
	Liên	Lý	Nhâm	HiếuTD	Nguyễn	Chung	Chung	Oanh	Huế	Ngao	P. Hà	ToánTD	Trang	Hằng	ThomQP	T. Hà	Đ. Nhưng	Mạnh	Ngân	Huỳnh	Kiên	Quynh	Cầm	Lê	Giáp	Chúc	Huỳnh	Vũ QP	Chiến
9	Cầm	Lê	Thịnh	HiếuTD	Bình T	Chung	Loan	Liên	Hải	NhưngA	ToánTD	Thắng	Trang	Tiến	Huỳnh	ThomQP	Huế	Hóa	Ngân	Lý	ThomQP	ThomQP	Huế	Oanh	Vũ QP	NhưngS	Chiến	Chiến	Chiến
	Nhâm	Lê	Thịnh	Xuân	Bình T	Lý	Loan	Liên	Hải	NhưngA	ToánTD	Thắng	Trang	Tiến	Huỳnh	ThomQP	Huế	Hóa	Ngân	Lý	ThomQP	ThomQP	Huế	Oanh	Vũ QP	NhưngS	Chiến	Chiến	Chiến
	Thắng	Bình T	Nguyễn	Loan	ThomQP	Huế	Chung	HiếuTD	P. Hà	Trang	Xuân	ToánTD	Ngân	Hải	Lý	ThomQP	Quynh	Cầm	Mạnh	Trung	Hoàng	Huế	Đ. Nhưng	Thêm	Vũ QP	NhưngS	Chiến	Chiến	Chiến
	Liên	Bình T	Nhâm	Loan	Lê	Thịnh	Oanh	HiếuTD	Giáp	Nguyễn	Cầm	ToánTD	Ngân	Hải	Tiến	ThomQP	Quynh	Quynh	Huỳnh	Trung	Hoàng	Huế	Đ. Nhưng	Lý	Thêm	Huỳnh	Vũ QP	Chiến	Chiến

*Ghi chú:

- Hiệu trưởng thực hiện dạy tiết Sinh hoạt dưới cờ môn Hướng nghiệp, trải nghiệm khối 10 và hoạt động giáo dục NGLL khối 11,12
- Thờ gian vào học tiết 1 từ 7h00.
- Chữ nghiêng là tiết tự chọn đối với lớp 11,12 và tiết chủ đề đối với khối 10.
- Chữ đậm nghiêng là tiết giáo dục địa phương đối với lớp 10.
- Chữ đậm đứng là tiết chủ đề giáo dục Trải nghiệm, hướng nghiệp. (môn Sinh HĐ chủ đề + GVCN thực hiện KTDG giữa HKII)

Ngày 3/3/2023

(Signature)